NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ THỨ 1027 — MỖI SỐ : 0 $ 02 — NGÀY THỨ HAI 21 AOUT 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI					
	Giá tờ báo mua tại nhà giấy và tiền báo gửi đi các tỉnh	Ngoài tỉnh đến nhà	Chỉ có tiền báo	Mandat gửi Trung-Kỳ và đi các	Nam-Kỳ, các nước Bảo-hộ Pháp	Ngoại-quốc
Một năm.	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	9 $ 00
Các lăng và	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	»
Sáu tháng.	3 . 00	3 . 50	3 . 20	3 . 20	3 . 30	4 . 50
Ba tháng .	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	2 . 25
Một tháng.	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	0 . 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinees a la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOẠN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái nạn com-đen ở nước ta

CÓ THỂ TRỪ ĐƯỢC KHÔNG MÀ NGÀY CÀNG THẤY NHIỀU NGƯỜI CHÌM ĐẮM?

(Tiếp theo)

Đời người cần phải có hạnh-phúc. Hạnh-phúc cốt nhất là thuận hòa, bây giờ người nghiện làm hại ăn hoang, phần lời đã nhiều, sinh lời không được. Lấy cái tài sản mồ nhà có hạn mà điền lấp vào trong cái hạm tịnh vô chừng, trách nào cha mẹ chẳng nặng lòng, vợ con chẳng cắn dứt, cái ác-cảm ở trong gia-đình ngày một thâm thía, còn chi là hòa khí, còn chi là hạnh-phúc nhân sinh. Những người ấy về phần hạnh phúc ở xã hội đã là tuyệt vô hy vọng rồi, còn phần hạnh-phúc ở gia-đình cũng lại không bảo toàn được, còn sung sướng nỗi gì. Đó là sâu điều hại.

Người đời tất ai ai cũng cần phải hiệu lấy nghĩa-vụ, phần nghĩa vụ gần-gận nhất không đâu bằng gia-đình. Bậy giờ người nghiện trên đã không vui lòng được mẹ cha, dưới lại không nuôi dạy được con cái, chẳng những thế, lại còn làm hại cho con trẻ lấy cái tập-quán ác-liệt nữa kia. Cha bảo thì tất con đến giết người, cha hay lận tất con đến chết đuối, cái cơ ấy chẳng những ở phần tập quán mà cả về tính di truyền. Ta nghe có người đàn bà nghiện để ra đứa con tất phải hà hơi thuốc phiện mới nín khóc, đáng ghê sợ thay. Người nghiện đã chịu bỏ thân là người thừa trong xã-hội, lại còn làm hại lây đến lũ trẻ trong lúc chẳng ngờ. Sinh con ai nỡ sinh lòng, điều đó hà lại không thảm-ngộ. Đó là bảy điều hại.

Trong bảy điều đó, về xã-hội, về gia-đình, không phương diện nào là không hại, thế thì trong xã-hội ta ngày nay dẫn nỗi tai hóa lâu chi, tập quán lười biếng, luân thường đồi nát, nhân cách hèn hạ, bảo rằng thuốc phiện cũng dự vào một phần chủ động gây nên, trường không phải là quá đáng vậy.

Người nào nghiện mà không hại, nhà nào có người nghiện mà không suy, nước nào lắm người nghiện mà chẳng trở ngại cho đường tiến hóa, các người nghiện ở ta nay thật là một cái cô-tật hơn cả mọi cái cô-tật khác, vì những chứng phong-lao cô-lại thì người mắc chỉ đành bó tay chịu chết, chớ như cái cô-tật nghiện thì đã đành là bất trị, nhưng lại ăn hại bằng mấy nữa kia. Thế mà người mắc cái cô-tật ấy ở ta nào phải là một số ít, huống chi lại còn những kẻ sắp mắc lại nhan-nhản nữa thì thì đáng ngày cho xã-hội là chừng nào? Ôi! những người nghiện đã vô-phúc mà gỡ chẳng xong, lại còn có người mê man mà cỗ lấy nghiện. Cái tâm lý ấy có ai đoán ra được không?

Cách-ngôn Tây có câu : « Nếu anh muốn được một phương thuốc chữa bệnh nghiện ngay, anh hãy trông một người say rượu »; cách-ngôn Tàu cũng có câu : « Muốn biết phải trái lấy người làm gương ». Đông, Tây hiền-triết huấn-thị người đời đã rõ ràng như vậy, mà những người nghiện-hút ở ta hà lại không phải là phường thuốc-tuyệt-điệu, tấm gương lấy liệp cho quốc-dân ta sao? Sao người sau không uống không soi, mà những toan chôn sống cái thân bầy thước đường đường kia vào cái bàn-đèn be mọn. Là cớ làm sao? Suy nguyên mà xét ra, thực có hai lẽ : một là vì tính rủ rê của người nghiện, hai là vì ma-lực của thuốc phiện. Vì hai cớ đó, mà sinh ra cái hại vô chừng. Nguyên người nghiện hay có cái tính xấu là hay mời người không mấy hụt, mà bọ nói rất là bùi tai, họ lại giải nghĩa rõ ràng là hút một vài điều không đến nỗi mắc; nào có ngờ dâu một điều hút được thì trăm nghìn, vạn, ức điều hãy tức là cái quỷ-kế của vị Thâu nha-phiên đã dành để sập cạm người không! Thuốc-phiện lại là một thứ thuốc ăn nhục hút vào khỏe, đau hút vào đỡ, say hút vào tỉnh, buồn hút vào vui, người đã bén mùi rồi thì như tỉnh như say, như mê như mệt, tinh thần phấn khởi, huyết mạch thông-dụng, trường chừng như thuốc-phiện là một cái thú vô-thượng của nhân-gian vậy. Đương lúc đó còn nghĩ gì đến mình, đến nhà, đến xã hội có hại về sau.

Xem đó thì người nghiện ở ta thật có tội to về sự quyên đỗ đó. Con hỗ dâu dữ, không có tránh đưa lối biết đâu mà vồ người, con voi dẫu khỏe không có người dắt đường biết đâu mà dày mà, thuốc phiện tuy có cái ma-lực gớm ghê đó thực, nhưng không có người nghiện làm tránh làm mồi thì quyền đỗ thế nào được người không. Đáng-giận thay mà cũng đáng tiếc thay cho người mình không có công-đức, không có nghị-lực, dẫn nỗi nhọ nhem vì thế.

Nhưng thôi, cái nguyên cớ, cái họa-hại, ta nói thế tưởng cũng đủ rồi, vậy nay ta hỏi lại ta, cái trào lưu cuồn người kia ở ta ngày nay có thể trừ tiệt ngay được không? Chắc ai ai cũng biết rằng không thể được vậy, nay ta chỉ còn có cái hy-vọng dẫn bớt mà thôi.

Song cái hy vọng đó còn phải nhờ về cái lương-tâm của người nghiện cũng cái trí-thức của quốc-dân, thì chắc rằng các nhà hữu-tâm cũng biết là một điều khó chắc. Tuy vậy, cũ lỗ dâu ta cứ bỏ tay ngồi nhìn cho quốc-dân chết đuối đìa đến mà không với, nên dẫu khó chắc đến đâu mà ta cũng không dám đem ý bi quan.

Vậy rắp mong rằng : những người nghiện ở ta đã chịu bỏ cái thân hữu dụng vào nơi nhác-nám rồi thì thôi, đừng dắt thêm người tuẩn-tăng nữa, cái lương-tâm đối với đồng-bào xã-hội cũng nên tu-dưỡng lại mới nên. Còn về phần quốc-dân thì nên lấy con mắt trí-thức mà xem thời, không nên tham vui gần mà quên lo xa, hám thú mọn mà quên hại lớn, ngọt lắm tất đắng, vui lắm tất buồn, cái lẽ tự nhiên, phải nên phòng-nhàn mới khỏi hại. Được như thế thì cái nạn com-đen ở ta dẫu to, mà còn mong có một ngày kia các vị phê-nhân cũ vì giả yếu mà dẫn đào thải trong vòng thiên-diễn, các bạn tân-tiến mới biết dám giới mà tránh xa cái vết-đổ xưa, một ngày một dần, cái com-đen sẽ có lúc tuyệt-tích ở trong xã-hội. Thế thì kinh-tế may lắm, phong hóa may lắm, xã-hội nhân-quần may lắm. Các ông nghiện nghĩ sao? Các người ăn com-đen nghĩ sao?

B. M.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 18 Août 1922

Ngạch quan Cai-trị

M. Charles quan cai-trị ở Océanie được bổ sang Đông-pháp.

M. Girod quyền chức thủ-kỳ tại Tòa án Cai-trị Đông-pháp.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 19 Août 1922

Hội-đồng Bồi-thường

Các đại-biểu hội-nghị với nhau xong thì đồng-thanh quyết nghỉ sau cho M. Bradbury, đại-biểu nước Anh và M. Mauclère, hội trưởng hội-đồng Bảo-chứng thân hành đến Berlin để hỏi chính phủ nước Đức mọi lẽ về cái vấn-đề bồi thường.

Phái-bộ mạo hiểm nữ tuyết-sơn

Nhờ có các hiệu ở tháp Eiffel chiếu đến thì phái bộ mạo hiểm Lecarn đã thí nghiệm được nhiều điều khoa học hay, thuộc về cái lý thuyết Einstein. Các nhà mạo hiểm lại còn tấy ảnh được cảnh tượng núi Brocken nữa.

Một cái khí-cầu lớn nhất

Trong cái xưởng ở Friedrichafen nước Đức đã làm xong cái khí-cầu to 70.000 thước đứng làm cho nước Hoa-kỳ. Xưa nay không có cái khí-cầu nào to như thế.

Việc cứu-trợ nước Nga

Hội-đồng trung-ương coi về việc cứu-trợ nước Nga đương tổ-chức một cuộc đánh số ở nước Nga, để lấy tiền mua lương thực. Hiện đương bán ba triệu về giá mỗi cái là 500.000 roubles. Lô to nhất được là 30 nghìn triệu roubles.

Việc Đông-pháp

Số thu nhập về sổ chi thu Đông-pháp vẫn thu được nhiều lắm. Đến ngày 30 Juillet, số thu nhập tổng cộng được 34.584.768 đồng, tính ra hơn số dự tính trong sổ chi thu 3.587.018 đồng và hơn số thu nhập về mấy tháng đầy trong năm 1921 là 2.051.141 đồng.

Thị giá quốc-trái : — 3°/. 59,55, — 4°/. 1918 62.25 —4°/. 1915-1916. 75. 85. — 5°/. 1920 90.10 — 6°/. 1920 90,85

Bordeaux, ngày 20 Août 1922

Ông Lavisse tạ thế

Nhà sử-học Lavisse có chân trong hội Hàn-lâm Đại-pháp vừa tạ thế. Các báo-quán đều ca-tụng cái tài học của ông.

Một phái-bộ đi Hoa-kỳ

Phái-bộ của hội France Amérique sử sang Hoa-kỳ để tặng báo-tăng-viện Monirénl những báo-vật của chánh phủ Đại-pháp đã khởi-hành. Phái-bộ sẽ tặng một bộ tranh Sèvres, một bản tranh truyền-thần của Rubellec, cùng các báo-vật khác của thành phố Paris.

M. Hourtieq, Giám-đốc Mỹ-nghệ ở Paris sẽ diễn-thuyết về lịch-sử mỹ-thuật Đại-pháp.

Số nhập-cảng và số xuất-cảng

Số nhập-cảng tổng công của Đại-pháp trong bảy tháng đầu năm 1922 được là 10.995.746.000 quan, tính ra hơn bảy tháng đầu về năm 1921 là 588.000.000 quan.

Số xuất-cảng được 10.433.000.000 quan, kém số xuất-cảng về bảy tháng đầu về năm 1921 là 750.000.000 quan.

Bordeaux, ngày 21 Août 1922

Kỷ-niệm đài Trianoucourt

Quan Poincaré đã làm lễ khánh-thành trận-vong kỷ-niệm đài ở Trianoucourt.

Việc xứ Bavière

Chánh-phủ Berlin có lời cáo cho báo-quán rằng việc viên thủ-tướng nước Đức và các quan thượng-thư xứ Bavière điều đình với nhau xem chừng ổn thỏa.

Hội Vạn-quốc

Hội Vạn-quốc sẽ cử một hội đồng đến các hải cảng ở Viễn-đông để đặt một cuộc điều tra về các bệnh dịch tễ.

Lòng hi-vọng của nông-dân

Ngày thường ta vẫn lấy làm phàn-nàn về cách làm ăn hữu-hạu của các nhàu đem hết mồ-hôi nước mắt mà đánh liều một canh bạc với ông trời, đen đỏ được thua nhất-thiết trông vào cái cơ may rủi, tự mình không bao giờ cầm được thắng-toán. Lấy một cái tình cảnh khó khăn như thế mà dương vào ngày cái lúc bây giờ là lúc hết thảy trăm việc trong xã-hội ta đều nhân cái phong-trào này mà rục-rịch đổi cũ thay mới, nói về công-nghệ thì hết lập xưởng này lại đặt xưởng nọ đâu đó đều ra ý khoáng-trương, nói về thương-mại thì vừa khai miệu nọ, kết lập hiệu kia, ai nấy đều ra công tổ chức, tuy chưa lấy gì làm thỏa-đáng, nhưng trong lúc sơ đầu cũng đã thấy có phần mỹ-quan. Duy có nghề nông thì rất là chậm chạp quá, dẫu ít lâu nay cũng đã có nhiều nhà muốn ra làm chấn-chỉnh, và nhờ có nhà-nước lưu-tâm đến nên khoa nông học cũng đã thấy mở mang dần; nhưng đó còn là cái thời-kỳ ngò-luận và thí nghiệm, chứ trong nông-giới chưa đã thấy có thực-hành. Cứ lấy cái hiện-trạng sinh-hoạt khó khăn như ấy mà tính xem cái bước đường tiến-hóa trạnh-cạnh như kia, thì ai sao được chẳng vì nông-dân ta mà cầu nguyện sẽ chóng đến ngày được hưởng cái hạnh-phúc như nông dân các nước văn-minh kia vậy.

Chẳng nói chi xa, chính ngay như độ này là đương lúc nông-vụ giới-kỳ, mà trời cứ nắng chang chang hoài, hết thảy các nơi kỳ-nội đều nứng đầu ngứa cổ mà mong ông xanh kia thương tới cho một trận mưa rào; nơi nào tiện nước thì còn hạ gió được tí nhiều, còn thì nhất giai bỏ không chưa cày bừa gì được, trông cái cảnh-tượng đen lưng chấy cật, nông mật sẹm may cũng ra trăm nghìn điền-tốt ở nơi nội rộng đồng bằng, mà luống những tê lòng xót dạ, trưởng cũng có lẽ tiêng bọc khát nước của các nông-dân đàn lại hông hay sao? Nương trời kia cũng khéo nhiều người, còn để cho nông-dân một phần hy-vọng, mấy hôm nay mưa ra đã khắp, đâu đó đều có về vui mừng, các nơi đồng ấng, hoa màu lúa má, đều đã tấp nập cấy giống, nếu được từ nay thuận-hòa luôn mãi, thì cái phần no đủ có thể cầm được trong tay. Nghĩ đến câu phong-rao « *Lạy trời cho trận mưa rào, lấy bát cơm dập lấy khúc cá to* » mà ra cái lòng hy-vọng của nông-dân thực nhỏ nhặt mà dễ được, nhưng khốn thay vì cách làm ăn đã hữu họa mà đạo trời lại bất thường, thì lại hóa ra lớn lao mà khó khăn lắm vậy.

Mới đây, ký-giả được tiếp một ông nông tiếu, trong khi đàm-đạo có hỏi đến cách làm ăn mùa màng thì ông cũng trả lời về nỗi nắng nói như trên kia vừa nói. Ông lại nói rằng : « Các đào quê như chúng tôi nhất sinh chỉ trông nhâm vào sự trúng thưởng ruộng, mà làm ăn chất vật, cơm ăn áo mặc, kiếm cũng không rồi, nghĩ mà buồn chán; chẳng lẽ bỏ không làm thì không có nghề gì cả; cơ tình năm tới năm nay đã ngoại bảy mươi tuổi, mà để chưa có mấy năm là được toàn-hưởng sự phong dãng. Bảo rằng nhàn-lực không hết sức thì trong một nhà đã gọi là có đôi ba thước ruộng cho chỉ nhà có mươi lăm hai ba mươi mẫu, thì từ trẻ chí già đều phải có việc vào đấy cả, người thì chăn trâu cắt cỏ, kẻ thì tát nước phát bờ, và nhiều việc khác nữa, góp bao nhiêu bát mâu mới đủ được một bát cơm, như vậy bảo lười biếng mà được ru? Cứ như trong mấy năm nay là từ lúc có phong-trào văn-minh trần tới, giá đây được mục-kích những cái văn-minh mỹ-quả của người, dẫn giả đây ít học quê mùa cũng biết được rằng trăm việc người sở dĩ hơn ta là vì có học ; vì đó mà được nghe được thấy những sự gì đã to đủ nhỏ mà có quan hệ đến nông-nghiệp là giờ cách giống ưa hoa tươi thuốc về các việc tiểu nông-phố, bắt chước đem ra thí nghiệm thì thực đã kiến-hiệu nhiều ; nhưng các việc lớn thì dẫu biết chắc có lợi mà chịu không có thể làm được, như những cách dùng trự nông cơ-khí và cách tiến chứng cải lương cùng nhiều việc hay khác nữa, mà các nhà thực giả các nhà ngôn luận hằng ngày thường nâu bọc đến luôn, các việc đó ở dân ta chưa để thi hành, vì phải có thực lực thực học mới mong thực hành được. Về phần đó thì sự mong mỏi xưa kia như thời giá đây còn trai trẻ thì cho là sự viển vông, nhưng từ nay về sau chắc có thể có ngày làm được, vì nhờ công khai hóa của nhà-nước Bảo hộ cái kết-quả hoàn toàn mỹ mãn nông dân ta sẽ có thể trông mỏi mà chờ xem. »

Khen thay cho người nông thủ ấy, được là có cái trí lịch lãm, cái tài kinh nghiệm trong nông giới, mà lại có chí thành lo đến nước đường tiến-hóa của nông dân. Vậy thì các nhà thiết-nhiên ta nghĩ sao? Có đáng để tâm vào nông nghiệp như thế ra? Và đối với nông nghiệp tự mình có cái hi-vọng gì không?

Nên biết rằng : một xã-hội như xã-hội ta ngày nay đủ công, đủ thương, đủ nông, cái sự thịnh đạt đều cần ở vào cái vòng hi-vọng cả. Mà nhất là nghiệp nông, vì nước ta là một nông quốc, trong bao nhiêu nghìn năm vẫn giữ cái nghề đó làm căn bản trong đại cho dân sinh, ta nay đã tỉnh ngộ mà có cái hi-vọng thịnh-đạt về công thương, thì ta há lại không có hy-vọng thịnh đạt về nông nghiệp hay sao? Công-thương chiếm mà ta có thất bại thì cũng chưa đến nỗi trọy-lạc lắm, chứ nông chiếm mà thất bại thì dân sinh quốc kế sẽ có phần thiệt hại to. Lại nên biết rằng : cái lòng hi-vọng của nông dân ngày nay không phải chỉ khu khu về cái bơn đầy cái khúc cá to như xưa kia đâu. Hi-vọng nay là cốt trông mong vào những bậc thức giả, ai nấy sẽ có được thực-học, đem thực-lực mà chấn chỉnh cho nghiệp nông ta sẽ tấn tới dồi-dào như người. Nhờ đó mà nước được thịnh dân được giàu, ấy mới thực là cái lòng hi-vọng của nông-dân. Nói rút lại là làm sao cho tự mình chắc chắn được cái thắng-lợi, mà không còn cái nỗi hữu họa như xưa nữa. Ôi! trăm nghìn sinh mệnh của kẻ nông-dân nay cần phải trông vào những người thức-giả lo liệu, chứ nếu cứ phó mặc cho kẻ thịt bắp vai u, cày sâu cuốc bẫm, thì nhận đời muôn kiếp hi-vọng của chúng cũng chỉ ở trong cái vòng cày khốn-khổ nó, bao giờ cho kịp người được.

S. B.

Trận bão lớn ở Sán-đầu

(Tiếp theo)

Đến sau ông khởi nhà máy điện đỗ, gạch đá rơi xuống, các máy hư gẫy cả, đèn điện tắt, giời tối om, cảnh-tượng bấy giờ mới lại ghê gớm lắm. Người kêu kẻ gọi rầm rĩ cả xóm. mà chẳng ai cứu được ai cả. Cứu lớn cứu nhỏ lọng hết, gió thổi vào trong nhà mái bốc tung lên mà rơi xuống. Ngoài sông thuyền bè cái nọ đâm vào cái kia hư hỏng vỡ lở cả, rồi gió hễ sóng nước lại dẫy chìm đi. Đến hôm sau mới thấy các mảnh vỡ ở trên đất cách bờ bể độ 2 ki-lô-mét. Trong khi nhà cửa đổ, gạch gỗ rơi, nhiều người trúng phải chết bẹp. Hiện nay chưa biết rõ người chết đuối là bao nhiêu.

Cây cối đổ gẫy hết. Cột điện máy, cột điện thoại, cột đèn đường xe. Buổi sáng hôm sau ở ngoài bờ sông, thấy đầy thi gách gỗ lổng chổng, kia thì xác người nổi lên bềnh. Lại kia thì thấy một đống thối sắt và giây thép xếp rất có thứ tự. Nguyên chỗ ấy là nhà máy điện của hãng Jardine, nay nhà cửa mất cả, chẳng thấy gì nữa, chỉ còn đống thối sắt và giây thép tro ra đó thôi.

Ở ngoài hải-cảng thì thấy bốn cái tàu từ 2000 đến 3000 tấn xát vào bờ bể. Trong bốn cái tàu ấy, thì một cái hiện nay còn bị cạn chưa trục ra được.

Trong năm cái tàu nhỏ chạy trên sông Hàn-giang, ba cái đỗ nghiêng ở chân đồi nổi còn một cái bằng ra cách bờ 500 thước. Trong 18 cái đò đi bể, chỉ còn có một cái. Hiện nay không có thuyền cornea chuyển hàng trên tàu xuống. và đề chở lương-thực cho dân sự bị đói khát.

Nước bẩn thỉu khắp cả mọi nơi, không hàng và cửa hàng đâu đâu có nước để bán. Gia-chi dĩ các cống ở đây làm xấu cho nên nước các giếng cạn so đều bẩn cả. Hàng-hóa vật liệu chưa chất ở các kho trong một trăm phần hư hỏng đã 50 hay 60, có lẽ ngâm nước lâu lại còn hư hỏng nữa.

Nước giếng bẩn cả, không nông được. Nước sông dẫy những xác người cùng súc-vật, nên cũng bẩn thỉu không nông được nào.

Trong thành Sán-đầu, nhà cửa đổ hết, cả các nhà ngục-thất cũng đổ. 122 đứa tù, bị giam ở dẫy trốn ra ngoài, mà làm cái nghề trộm cướp của chúng xưa nay. Thôi, trong lúc dân sự bối rối này, lại càng tha hồ cướp bóc. Ấy bọn ấy đã mưu phá cướp chi-điếm nhà Tháye-nghiệp ngân-hàng ở Sán-đầu, nhưng lính cảnh-sát đuổi được hai đứa, nên chúng lại thôi. Ở khu đất thấp nhà cửa người Trung-hoa đổ hết, nay chỉ còn đất bằng mà thôi. Cứ một thành Sán-đầu, số tổn hại tính ra có đến hàng mấy trăm triệu. Một mình hiệu Batterfield et Servire, cũng đã tổn hại mất một triệu đồng. Các ân văn đề tại tòa án ở số Thương-chánh đều mất cả. Đường hỏa-xa Sán-đầu và Thiêu-châu cũng hỏng, đường đắp nhiều chỗ bằng đi, một cái cầu đỏ, một cái toa máy rơi xuống ruộng, các toa nhiều cái cũng hỏng. Trong khi gió bão dữ dội, thì khách-sạn Wo-chiêng lại chạy, thế mới thực là đề mọi nỗi tai hại. Nói tóm tắt, thành Sán-đầu hiện nay bị hủy hoại tất cả. Một viên thống-vụ

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiều Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms của Cornell

có nói : cái cảnh-tượng thành Sán-đầu ngày nay, giống như cảnh-tượng thành Ypres sau khi bị người Đức phóng pháo vậy.

Nhân dân còn lại ngày nay ước chừng độ 60.000 người, lương thực chẳng có mà ăn, nước sạch chẳng có mà uống, người nào người nấy gối đất nằm sương, nhà cửa cũng chẳng còn đâu mà ở. Nay nước chảy ra rồi, sạch gỗ cây cành mới lại thêm ngổn ngang trong những đống ci ông chất ấy, lại có xác người xác vật mắc vào, mùi thối xông lên, mới lại ghê góm nữa. Nhất là trong độ nóng bức này, mới lại khó chịu lắm. Gia-chi dĩ rắn rết trong hang lại bò ra vô số, trông mới lại càng rùng mình. Nay mai tất thế nào cũng lại xẩy ra cái nạn dịch-tễ, nhân dân đói khát lại càng chết ông chết lắm.

Cả miền gần thành Sán-đầu cũng bị hại nhiều lắm, nhưng mãi về sau mới biết rõ cái hại thế nào.

Hiện nay đã được tin rằng xã Ngoi Xa dân số được 10.000 người cũng ngập kín mít, nhân-dân chết đuối không biết là bao nhiêu.

Ấp Am-pou cách xa 8 kilomètres cũng hại bằng ở thành Sán-đầu. Nhà cửa ở đấy mất hết cả.

Tàu Choy-Sang của Công-ty Jardine cũng bằng lên bờ bể ở chỗ Fort-Island cách phía Bắc thành Sán-đầu 13 kilomètres, không khéo tàu ấy cũng hỏng mất.

Tàu Sieng-Ma của Công-ty Lapicque, trong khi gió bão cũng ở Sán-đầu, nhưng chỉ hư hỏng ít nhiều mà thôi. Chiếc tàu ấy nguyên trước kia của công-ty Đức mà gọi tên là Wœrmann-Line và tải lượng được 2.349 tấn.

Xã Yu-Sha ở gần Sán-đầu cũng bị hủy hoại hết cả.

Tài sản thì tổn hại như thế, còn như số nhân dân bị chết chóc thì cứ xem trong lời của chi điếm phòng Thương-mại Sán-đầu ở Hương cảng ngày 7 Août có lai cảo cho các báo quán rằng hiện đã vớt được hai vạn tám nghìn cái xác người rồi thì biết rằng trong trận bão này nhân-mạng bị hại cũng nhiều lắm vậy.

N. T. C.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Mấy lời trung-cáo cùng người ở chốn thôn quê

Mấy năm nay thấy lắm người chốn thôn quê nô-nức về cái văn minh vật-chất, nên đã thiên phương bách kế để thoát khỏi cái phạm-vi hương-thôn, nghĩa là di-cư nơi thành thị vậy. Người khá giả thì thu vén lấy mấy nghìn đồng bạc làm món tiền tư-bản mà ra tỉnh nọ lập một thương trường, người thường thường bậc-trung thì rủ nhau góp cổ-phần lấy món tiền khá to để đi tỉnh kia mà khai thương-điếm, dĩ chí có kẻ đợ nhà bán ruộng để ra nơi thành thị buôn bán sinh-nhai. Ngày nay giao thông tiện lợi, kinh-tế mở mang, các người theo cái mục-đích duy-tân mà xoay nghề như vậy, thì tưởng còn ai bảo là không chính đáng được, đôi khi tôi tiếp các người nói chuyện, người thì nói : ở thời nào theo kỷ-cương ấy, bây giờ các nước thảy đều khuynh-hướng về cái mục-đích doanh thương, ta cũng phải tùy thời cho đạt cái mục-đích ấy ; người thì rằng : cái nghề canh-nông của ta thật là khó nhọc tay lấm chân bùn, quanh năm chỉ cuối, và mấy năm nay mất mùa mãi nọi luôn luôn, không thể sinh-nhai về cái nghề cày sâu cuốc bẫm mãi được. Những sự thực-hành ấy, những cái lý-thuyết ấy, nó lẩu quất ở bên tai trước mắt, khiến cho ký-giả luống những mừng thầm : nhờ có nhà-nước Bảo-hộ khai-hóa cho dân, mà về phần trí-thức người mình đã khai thông, về phần kinh-tế dân mình đã phát đạt. Song ngán thay tâm-lý người mình cứ đi vào những con đường danh-lợi, không còn có tư tưởng cao-xa gì nữa. Lại một khi tôi tiếp ông phú-gia đàm-đạo về cái cách doanh-nghiệp ngày nay, ông nói : ở đời bây giờ không gì bằng danh-lợi, song người chốn thôn quê thì không thể nào mà theo được người thành-thị, vì người ta trực-tiếp được cái cao đài để mà xuất thế tiến thân, trực tiếp được cái thị-trường để mà mua danh chác lợi, bởi vậy lắm người qui-hiển phong-lưu, nhiều kẻ vinh-hoa sung-sướng, quan lớn quan nhỏ, phần nhiều là ở nơi thành-thị mà ra, ông phán ông thông kia cũng là người thành-thị, ông giáo này ông ký khác cũng là người thành-thị, quan sang chức trọng khác hẳn chốn thôn quê, giàu lớn buôn to không như hương-lý ; mà người thôn quê thì gián-tiếp cái cao-đài cái thị-trường ấy cho nên người giàu có thì không mấy kẻ khôn ngoan thông thạo, người tuần-tú bì lại lắm người cùng-khốn nghèo nàn, kẻ bị cảnh-ngộ này, người gặp cảnh-ngộ khác, con đường tiến-bộ thật lắm nỗi khó-khăn, cái bước lợi-danh thật nhiều bề khe-khắt, tài nào mà mở mặt mở mày chen vai thích cánh với người ta được, thành thử cái câu người ta thường nói : « bao nhiêu người quyền quí công-danh về nơi thành-thị cả » có lẽ sẽ thành cái công lệ tự-nhiên tiến-bộ cho quốc dân hay sao ? Tôi chợt nghe câu nói mà trong lòng thổn-thức hình như lương-tâm tôi nó thúc nó giục phát ra cái vấn-đề này, tôi liền đáp : lầm rồi, ông lầm to rồi ! đã đành rằng xưa nay dù người nước nào cũng phải mon-men qua lại con đường danh-lợi thật, huống hồ người ở nơi nào mà chẳng cầu danh lợi, làm nghề gì mà chẳng có lợi, có lợi tất rồi ... cái mồi rủ lợi, lợi là cái của mua danh, mà danh-lợi nó hay yêu những người có lương-tâm, có hạnh-kiểm, có học-thức, có tài-năng, chớ nó không bán rẻ cho những người hiểm-độc loang-toàng, ngu-đần dốt-nát bao giờ, nếu đã có danh-lợi thì tức là cái vinh-hoa phú-quí, sự-nghiệp công danh cũng từ đấy mà ra cả ; đó là phân giải về cái hình thức phổ-thông thì thấy đều như thế cả, còn về phần tinh-thần cao-thượng thì khác hẳn như một vực một trời.

Nói về hình-thức phổ-thông thì dù người ở nơi phiền-hoa đô-hội hay người ở chốn tịch-mịch hương-thôn, chẳng qua cũng là cùng ở với nhau một cái khu-vực côn con phương Đông-Á, tỉ như người ở Âu-châu, người ở Á-lục, người thì ở Mỹ-địa, năm châu khác giống, năm xứ khác phương, song tổng-chi cũng là ở trên trái địa-cầu này để cùng nhau mà doanh-nghiệp mưu-sinh, tuy châu Âu là cái nơi trung-tâm điểm của tạo-hóa nên chi trực-tiếp được cái linh-tú thiên-nhiên mà trở nên phú-cường tiến-tiến song cũng tự người ta có chí tiến-thủ, chịu khó suy-diễn phát-minh, người xướng ra cái xảo-thuật này, người phát ra cái diệu-kỹ khác, chớ không như người các châu chỉ biết an-thường thủ-cựu không chút phát-đạt khai-thông, cái hiện-trạng hai hạng người mình, (người thành thị và người thôn quê) cũng thế, chớ trời có hậu đãi gì người nơi thành-thị mà có miệt-thị gì người thôn quê đâu. Phải biết rằng người thành-thị xưa kia cũng chôn rau cắt rốn ở chốn thôn quê, cháu giống con nòi ở chốn thôn quê chớ gì, nếu bảo người ở thôn quê không thể tiến-bộ được, thì sao ngày xưa Ngu-Thuấn cày ở Lịch sơn, Y-Doãn cày ở Sân-giã là nơi cùng khu tịch nhưỡng chớ chưa được như ta ở nơi hương-lý là nơi khoáng-giã bình-nguyên bây giờ, thế mà sao các ngài làm được những công to việc lớn, làm đến thiên tử, làm đến nguyên-thần, thánh hiền sự-nghiệp lưu truyền mãi đến ngày nay, chẳng phải là cái gương sáng cho người mình cùng soi đấy du ? Huống hồ ở nơi thành thị về phương-diện lợi danh thì tuy có phát đạt hơn, mà về các phương-diện khác thì đều sa lạc, nói về phương-diện lý-tài thì hào-hoa xa-xỉ, đua nhau ăn mặc chơi-bời, tài-nguyên khó bề mà dư-dụ ; về phương diện đức-dục thì ăn rưng ngồi rồi, hay sinh nghĩ bậy, luân-thường điên đảo bởi thế mà nên ; về phương-diện vệ-sinh thì nơi phức-tạp không khí không được trong lành. Nói tóm lại thì nơi thành-thị vẫn là chỗ tụ-tập nhân-quần, văn minh trực-tiếp, song những người ngày nay nô-nức di-cư nơi thành-thị mà chỉ có mục-đích lợi-danh thì không khi nào đạt tới được.

Nói về phần tinh thần cao-thượng thì chẳng cứ người xứ ta ở nơi nào, mà cả người ở nước nào, người xã hội nào cũng vậy chỉ cốt hết bổn-phận mình hết nghĩa vụ mình cho khỏi thẹn với lương tâm, khỏi tội với xã-hội, thì cái linh hồn mình mới được sung-sướng vẻ-vang ; còn như cái vinh hoa phú quí danh lợi bề ngoài, chẳng qua như cái áo khoác mình, tuy áo kim-ngân-đoạn hay áo cát-sơ-mia là cái áo hoa hòe bóng lộn ... là có giá trị, nếu người không có giá trị gì mà mặc cái áo ấy thì cũng chẳng khác gì cái hình bồ-nhìn mà mặc áo dạ đeo ta thường trông thấy ở các cửa hàng thập hóa để chiêu-bài phát khách đấy thôi.

Nói tóm, lại người ở cái thời-đại cạnh tranh này, về phần tinh thần, phần hình thức đều là cạnh tranh hết thảy, nếu muốn có cái hình thức phổ thông thì tiên chỉ phải có cái tinh-thần cao thượng như trên đã nói, thì người ấy mới là người có giá-trị vậy.

Tôi nói vậy, ông phú-gia kia đương ngồi ở bàn, bỗng giật mình một cái như người đứng sững mà đáp lại rằng : Ô chà ! ô chà ! bây giờ tôi mới được nghe những lời vàng ngọc của hiền-huynh chỉ giáo, mà tỉnh được cái giấc mê-mộng tự bấy nhiêu lâu, thật lấy làm hân-hạnh, xin bội phục tư-ngôn.....

Vũ-thành, Trịnh thừa-Long.

Bảo-tồn Khổng-học

DỊCH SÁCH LUẬN-NGỮ

Loại thứ VII

Nói về chí khí

tiếp theo

166. Tử viết : Thậm hĩ ngô suy dã ; cửu hĩ ngô bất phục mộng kiến Châu-công.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thuật-nhi tờ 17).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử than rằng : Khi nhỏ chí-khí ta còn đương hăng-hái, muốn làm đạo ông Châu-công, cho nên thường nằm chiêm bao thấy ; bây giờ ta suy lắm mất rồi ; đã lâu nay ta không lại nằm chiêm bao thấy ông Châu-công.

167. Tăng-tử viết : Sĩ bất khả dĩ bất hoằng nghị ; nhiệm trọng nhi đạo viễn ; nhân dĩ vi kỷ nhiệm, bất diệc trọng hồ ; tử nhi hậu dĩ, bất diệc viễn hồ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thái-bá tờ 21).

DỊCH NGHĨA — Ông Tăng-tử nói : Kẻ sĩ phải có cái chí-khí rộng lớn cương-nghị mới được, bởi vì gánh vác thì nặng mà đường đi thì xa ; lấy làm nhân là cái trách-nhiệm của mình, gánh việc chẳng là nặng lắm ru ? làm nhân đến chết thì thôi, đường đi chẳng là xa lắm ru ?

168. Tử viết : Tam niên học bất chí ư cốc, bất dị đắc dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Thái-bá tờ 22)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Người học lâu đến ba năm mà không có chí khí cầu lộc, không dễ được mấy người như thế vậy.

169. Tử viết : Tam quân khả đoạt súy dã ; thất-phu bất khả đoạt chí dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Tử-hãn tờ 23).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Ba quân đầu đông người mà người ta còn có thể đánh được, cướp lấy cờ, thì không ai cướp được chí nó nổi. Người ta lại chẳng nên lập chí cho vững du ?

170. Tử viết : Tuế hàn nhiên hậu tri tùng bách chi hậu điêu dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Tử-hãn tờ 24).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Năm đến mùa rét, cây cỏ khô rụng hết, rồi mới biết cây thông cây trắc là khó rụng về sau vậy, cũng đến lúc loạn rồi mới biết tôi trung.

171. Tử-Lộ, Tăng-Tích, Nhiễm-Hữu, Công-tây-Hoa thị tọa. Tử viết : Dĩ ngô nhất nhật trưởng hồ nhĩ, vô ngô dĩ dã. Cư tắc viết : bất ngô tri dã ; như hoặc tri nhĩ, tắc hà dĩ tai ? Tử-Lộ suất nhĩ nhi đối viết : Thiên thặng chi quốc, nhiếp hồ đại quốc chi gian, gia chi dĩ sư lữ, nhân chi dĩ cơ cận. Do dã vi chi, tỉ cập tam niên, khả sử hữu dũng thả tri phương dã. Phu-tử sẩn chi. — Cầu nhĩ hà như ? — Đối viết : Phương lục thất thập, như ngũ lục thập. Cầu dã vi chi, tỉ cập tam niên, khả sử túc dân ; như kỳ lễ nhạc, dĩ sĩ quân-tử. — Xích nhĩ hà như ? — Đối viết : Phi viết năng chi, nguyện học yên. Tôn-miếu chi sự, như hội-đồng, đoan chương, phủ, nguyện vi tiểu tướng yên. — Điểm nhĩ hà như ? — Cổ sắt hi khanh nhĩ, xạ sắt nhi tác. Đối viết : dị hồ tam tử giả chi soạn. Tử viết : Hà thương hồ, diệc các ngôn kỳ chí dã. — Viết : Mộ xuân giả, xuân phục ký thành ; quán giả ngũ lục nhân, đồng tử lục thất nhân ; dục hồ Nghi, phong hồ Vũ-vu, vịnh nhi qui. Phu-tử vị nhiên thán viết : Ngô dữ điểm dã. Tam tử giả xuất. Tăng-Tích hậu. Tăng-Tích viết : Phù tam tử giả chi ngôn hà như ? Tử viết : diệc các ngôn kỳ chí dã dĩ hĩ. Viết : Phu-tử hà sẩn Do giả ? Viết : Vi quốc dĩ lễ ; kỳ ngôn bất nhượng, thị dĩ sẩn chi. — Duy Cầu tắc phi bang dã dư ? — An kiến phương lục thất thập như ngũ lục thập nhi phi bang dã giả. — Duy Xích tắc phi bang dã dư ? — Tôn-miếu hội đồng phi chư hầu nhi hà. Xích dã vi chi tiểu, thục năng vi chi đại.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Tiên-tiến tờ 4).

DỊCH NGHĨA — Ông Tử-Lộ, ông Tăng-Tích, ông Nhiễm-Hữu, ông Công-tây-hoa ngồi hầu đức Khổng tử. Ngài bảo rằng : Lũ mi ngại rằng ta hơn tuổi mi ít ngày mà không dám nói, nhưng đừng ngại ta vậy. Lúc ở thường thì bảo rằng không ai biết dàng mình ; như hoặc có người dùng mi, thì mi lấy gì mà ứng dụng với người ? Ông Tử-Lộ đường-đột mà thưa ngay rằng : Nước nghìn cỗ xe (đời xưa đánh trận bằng xe, nước có nghìn cỗ binh-xa là một nước chư-hầu), ở xen vào giữa hai nước lớn, thêm có việc chiến-tranh, lại nhân có nạn đói khó, thời thế như thế, mà Do (tên ông Tử-Lộ) này làm liền được đến ba năm, khả khiến cho dân có dũng khí và biết mộ nghĩa vậy. Đức Khổng-tử nghe nói mỉm cười. Ngài hỏi đến ông Nhiễm-Hữu rằng : Trò Cầu (tên ông Nhiễm-Hữu) kia thế nào ? Ông Nhiễm-Hữu thưa rằng : Nước vuông sáu bảy mươi dặm hay là năm sáu mươi dặm, Cầu này làm liền được ba năm, khả khiến cho dân đủ của dùng. Còn đến lễ nhạc, xin để đợi người quân-tử. Đức Khổng-tử hỏi đến ông Công-tây-Hoa rằng : Trò Xích (tên ông Công-tây-Hoa) kia thế nào ? Công-tây-Hoa thưa rằng : Tôi không dám nói là hay làm lễ nhạc, nhưng bụng tôi muốn học làm. Phỏng như khi trong nước có việc tế nhà tôn-miếu hay là có việc hội-đồng ; tôi muốn được mặc áo huyền-đoan, đội mũ chương-phủ (đồ lễ-phục đời xưa), xin làm tiểu-tướng mà trợ lễ được. Đức Khổng-tử hỏi đến ông Tăng-Tích rằng : Trò Điểm (tên ông Tăng-Tích) kia thế nào ? Ông Tăng-Tích đương gẩy đàn sắt, nghe hỏi mà gẩy tiếng thưa, dư-âm còn dẻo-dắt, để đàn xuống mà đứng dậy thưa rằng : Chí tôi khác với việc ba người kia làm. Đức Khổng-tử bảo rằng : Hại gì đâu, cũng đều là nói chí mình cả. Ông Tăng-Tích thưa rằng : Đương tháng mộ xuân (tháng ba), áo mặc mát đã may xong, cùng với năm sáu người quán (người hai mươi tuổi trở lên, đã làm lễ gia quan rồi), bảy tám đứa trẻ con, đi tắm ở sông Nghi, hứng gió ở đàn Vũ-vu, hát mà về. Chí tôi chỉ muốn thế mà thôi. Đức Khổng-tử ngâm-ngùi than rằng : Ta khen cho cái chí cao-thượng của trò Điểm vậy. Ba người kia lui ra rồi, ông Tăng-Tích ngồi lại sau, hỏi đức Khổng-tử rằng : Lời nói của ba người kia thế nào ? Ngài đáp rằng : Cũng là đều nói chí mình cả đó mà thôi. Ông Tăng-Tích lại hỏi rằng : Thầy sao cười anh Do ? Ngài đáp rằng : Trị nước phải có lễ nhượng. Câu nói của trò Do không tốn-nhượng cho nên ta cười. Ông Tăng-Tích lại hỏi : Như anh Cầu không phải là nói trị nước du ? Ngài đáp : Vuông sáu bảy mươi dặm hay là năm sáu mươi dặm không phải là một nước thì là gì ? Ông Tăng-Tích lại hỏi : như anh Xích không phải là nói trị nước du ? Ngài đáp rằng : Việc tế tôn-miếu với việc hội-đồng chẳng phải là việc nước chư-hầu mà là gì ? Trò Xích nói khiêm là xin làm tiểu-tướng, nếu trò Xích mà làm tiểu-tướng thì ai là người làm đại-tướng nổi ?

(Còn nữa) D. B. T.

HÀI ĐÀM

Bảo tồn nội-hóa

— Tôi muốn cổ-động trong quốc-dân ta nội con giai là phải để đến lúc rõ lớn tuổi mới cho húi đầu.

— Sao ông lại nghĩ thế ? Hay là ông định lôi đàn em lùi lại đời Bàn-cổ ?

— Tôi không nói đùa, ý tôi muốn bảo tồn nội-hóa.

— Bảo-tồn nội-hóa !

— Phải! Ông không xem ở xứ Bắc-kỳ ta bây giờ đuôi-gà-giả là một vật rất cần cho đàn-bà con-gái cũng như không-khí cần cho sự sống. Nếu ai cũng đợi đến lúc lớn tuổi tóc rõ dài, rồi mới húi đầu, thì có phải mỗi cái đầu cạo ra là có mấy cái đuôi thêm vào nội-hóa không ! Thế mà nếu ai cũng húi đầu từ nhỏ, tôi e đuôi cũ mỗi ngày hết, đuôi mới không có, không bao lâu đồng bang ta đến phải gửi đi ngoại-quốc để mua đuôi !

Sơn-phong

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 21 Août này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 7 f. 00.

Đức Khải-định ngự qua Beyrouth. — Trong số trước, bản-báo đã đăng tin của điện báo Havas báo rằng đức Khải-định có ngự qua Beyrouth, nay lại tiếp được của phủ Toàn-quyền tờ lai cảo sau này :

Đức Khải-định đã tới Port Said ngày 17 Août, thánh-thể vẫn khang-an. Trước khi tới Port Said thì Ngài qua Beyrouth, có quan đại-tướng Gouraud ra cung nghênh. Hoàng-thượng có duyệt binh đạo lính khố đỏ An-nam đóng tại đấy và có tiếp các quan chức tại tòa Sứ của nước Pháp. Ở đó có M. Laffon ra cung nghênh Hoàng-thượng, sau khi Ngài đến thăm tòa Lãnh-sự và ngự-du ở thành phố thì Ngài có ban yến vào buổi sáng. Đến chiều Ngài lại xuống tàu Angers.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

Số 4

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả : PHẠM-BỬI-CẦM

Nhiếp-Khoan nói :

Chết chửa, người nhà họ Dương hãy còn sống sót, ta quyết không có thể tha thứ cho kẻ thù, trong khi nói có dáng run run, bóng trăng soi vào mặt, trông nhợt như sắc ro, liền cầm dao đâm người tuổi trẻ, người tuổi trẻ cũng rút dao ra đỡ, lưỡi dao sáng loáng như sương, vừa đỡ vừa lui về bên hồ. Khoan cũng sấn đến, người tuổi trẻ lén mình đứng chặn đàng sau, thành ra Khoan đứng mé ngoài hồ, hai người đánh nhau xô xát quá đến nỗi hai thanh dao đều rơi xuống đất. Người tuổi trẻ liền dơ tay đấm gạt, chân lại đá theo, Khoan chặt đứt khôn đỡ, bị người tuổi trẻ đẩy một cái thật mạnh, nẩy qua vòng lan ngay ra đằng ngoài hồ, cách bờ chừng một ngũ. Người tuổi trẻ nhặt dao trở về chỗ cầm thuyền, mọi người thấy chàng về đều nói :

Hẳn chàng mệt, nói luôn mấy câu. Người tuổi trẻ đều đứng lặng không nói, sau chàng mới sẽ sàng nói mà rằng :

Ấy chết, xin các cụ tha lỗi cho, tôi đương nghĩ một việc thành ra không nghe tiếng, xin chớ có chấp đứa cùng khốn này. Chi-dương nói :

Chúng tôi đâu lại thế chỉ xin hỏi chàng đã nhọc rồi phải không ? Người tuổi trẻ gật đầu, có ý buồn bã. Chi-dương nói :

Tôi muốn nói với chàng một câu chuyện, số là họ chúng tôi muốn đón chàng để dạy dỗ đàn em, nên chàng thế nào, xin chàng chỉ giáo.

— Các cụ có lòng yêu, tôi xin nhận, không dám chối từ.

— Thế thì hay lắm, giờ tiên-sinh hãy về nhà tôi yên nghỉ, tôi đã xem lịch rồi, mai tốt ngày có thể khai-trường được. Nói xong sai chở thuyền trở về, đến cổng làng, mọi người đều đi rẽ, chỉ có người trẻ tuổi đi theo về nhà Chi-dương. Người tuổi trẻ vừa đi vừa nghĩ :

Trong lúc hoạn nạn, ta nên gặp sao hay vậy, nhưng than ôi, kẻ thù sao lại lẩn quất chốn này. Thế mới biết việc đời có sự gì là liệu trước được, và chăng đất có tuần nhân có văn, trời xanh khi nào bỏ đó người hiền tài phải chịu long đong suốt đời hay sao. Nghĩ đến đây trong lòng nóng-nẩy như lửa chảy, những muốn khóc gào rầm rĩ cho thỏa lòng u-uất, nhưng ngại có người ngoài, bao nhiêu nước mắt đành nuốt vào trong bụng, đương suy trước tính sau thì đã đến cổng nhà Chi-dương, Chi-dương gõ cổng, cổng mở ba người cùng bước vào, thì ra trời đã khuya, người nhà đã ngủ im cả, còn người canh cổng phải theo vào lên thắp đèn.

Chi dương lại sai người cầm nến đưa người tuổi trẻ sang thư-phòng đi nghỉ, chàng trông trong phòng thì thấy có sẵn chăn đệm, đặt lưng nằm xuống, nghĩ nàng Tố-hương, vừa có bụng tử-tế, vừa có trí thông-minh, khiến trong lòng những yêu vụng giấu thầm, một lúc ngủ thiếp đi không biết tiếng người im lặng, cảnh vật vắng-tanh, ấy ai vương mối tơ mành, giấc vàng thiêm thiếp đèn xanh tờ mờ,.... giun giế thờ ơ.

CHƯƠNG THỨ TƯ

Hương hoa nghi-ngút, bút mực ngổn-ngang, tiếng khấn lâm-râm, người lễ sì-sụp. Đó tức là ngày khai trường của nhà Chi-dương. Hôm ấy cả họ làm lễ xong rồi cùng nhau uống rượu. Người tuổi trẻ bấy giờ đã nghiễm-nhiên là một nhà mô-phạm đường đường. Từ đấy ban ngày dạy dỗ lũ trẻ, ban đêm đọc sách, lắm lúc lại bỏ sách mà nghĩ vẩn vơ, như thế cũng được hơi yên dạ, chỉ bực vì Thiêu-cừu ngày thường đến vần những trẻ học-trò om xòm khó chịu, lắm lúc lại bảo người tuổi trẻ rằng :

Tiên-sinh dạy dỗ đàn trẻ phải cho có phép, thứ nhất hay chữ thứ nhì dữ đòn, thầy phải đánh thật lực mới được ! Người tuổi trẻ nghe nói chỉ mỉm cười mà không trả lời, trong bụng thì lấy thế làm phiền nhiễu lắm, thế nhưng đi nước Lào ăn mắm ngóe, cũng không thể làm sao được. Tố chương cũng thường lên chơi, nhưng nàng thì ăn nói đứng đắn, dáng điệu nghiêm trang, người tuổi trẻ lấy làm hâm mộ, lắm lúc trông đắm ngắm say thì lại sực nhớ ra rằng : Một thân mình nào nước nào nhà, còn cần phải để mà gánh vác việc đời, chớ nên vương lấy tơ tình, rồi thì muôn sự xếp cả, nên từ đó lửa tình lại dập bớt, nhưng cũng không sao quên bằng được.

Ngày giờ thấm thoát, chốc đã đến tiết Trùng-dương, nhà Chi-dương ăn uống tết nhất, sáng ra đã thấy nhộn nhịp, hôm ấy học trò đến cho nghỉ. Người tuổi trẻ nhân bảo Chi-dương rằng :

Theo sách Tàu, thì tết này thuộc về chuyện hoang đường, tôi vẫn không tin sự ấy, nhưng đăng cao cũng là một sự cao-hứng của người thanh nhã, cụ nghĩ thế nào ? Chi-dương đáp :

Vâng, hôm nay ta sẽ cùng nhau lên núi, uống rượu làm thơ, tôi dẫu dốt nát, nhưng con Tố-hương nó cũng biết được đôi chữ có thể ứng họa cùng tiên-sinh được.

— Gần đây tôi nghe có núi Yên-dính núi đẹp mà đường gần

— Vâng. Thầy không nói tôi cũng định thế, đâu chú Thiêu-cừu nó cũng muốn đi.

— Thưa cụ, ông Thiêu-cừu dẫu người tao nhã, nhưng trái với tính tôi, tôi không thích huyên náo, nếu huyên náo thì rất là bận lòng, Chi-dương mỉm cười, tỏ ra rằng mình đã hiểu ý.

Non nửa buổi, người tuổi trẻ cùng Chi-dương cưỡi ngựa đi trước, Tố-hương cũng cưỡi ngựa mà cùng với bọn đầy tớ gánh quả theo sau, ba người vừa đi vừa nói chuyện.

Chi-dương nói :

Kia thầy trông những quãng đồng bị nước lụt kìa, ba tháng trông cấy, một ngày trông quả, mà bị lụt thế, trời sao chẳng thương những kẻ làm ăn. Người trẻ tuổi nói :

Vâng, làm ruộng mà muốn cho khỏi ngập lụt khó khan, thì chỉ có cách đào ngòi là hơn, nắng có chỗ tát, mưa có chỗ tiêu, chớ người chẳng chịu làm mà chỉ trách trời sao được.

— Đã đành rằng vậy, nhưng vùng này núi chẳng chung quanh, nào có lối tiêu, khôn thay bát mồ hôi đổi lấy bát cơm mà không xong, nghĩ cũng cực

Tố-hương ngồi trên mình ngựa nói đùa rằng ông trời vẫn thương, thế nhưng chỉ vị bà trời đó, xem như câu công tha nhưng bà chẳng tha thì biết.

Chi-dương nói :

Con bé chỉ hay nói trớt, ta có ưa đâu. Người tuổi trẻ liếc mắt trông Tố hương mà rằng :

Những lý-tưởng ấy tôi không tin chút nào. Tố-hương mỉm cười, cùng nhau phóng ngựa đi mau không bao lâu đã đến chân núi, ngắm trông lá cây xanh đỏ chen nhau, gió thổi bay bay lá rụng lốp đốp. Chi-dương đoái bảo người tuổi trẻ mà rằng :

Ta nên buộc ngựa rồi sẽ lên núi. Tố-hương vội thưa :

Lối này bằng phẳng đi ngựa lên lắm được.

— Không, lên núi khó đi lắm, ngựa đi đâu được, nhưng sao bằng đi bộ. Người tuổi trẻ nói :

Vâng, đi bộ thì chắc chắn hơn. Tố-hương nói :

Tiên-sinh trẻ tuổi mà nhát nhát thế à ?

(Còn nữa)



ĐỒNG-HỒ VỎ NỆM

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy tốt nhất hạng

Có sẵn đồng đeo tay bằng giá rất đẹp

Giới thiệu kiểu xe chiết độc quyền. Đi xem giờ hoa xem

Giá. . . . . 5 $ 75

Bán ở nước :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

3000

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quán mà không thuốc không phải dưỡng, hoặc là [illegible] ra chút nào cả, nay nên những [illegible] phải dùng khí kinh chén hoàn [illegible] 2 lần ở [illegible], nay hỡi các người phải [illegible] lạo, nay tôi khuyên các người nên [illegible] ngay đi.

Bệnh [illegible] phải, trước khi tôi [illegible] một bệnh [illegible] gồm, vì bệnh ấy là một bệnh [illegible] lớn. Nghĩa là ai có bệnh ấy [illegible] chẳng [illegible] chết, truyền cho cả [illegible] người sau nữa, không [illegible] nhiều chậm [illegible] đi được, [illegible] không". Nếu có [illegible] mà [illegible] thì trong [illegible] nhà, [illegible] Nam Việt trên [illegible] cả. Vì sinh ra [illegible] con [illegible] không được [illegible] người [illegible] muốn [illegible] Việt [illegible] mọi đi, [illegible] người khỏe mạnh giữ gìn Nam-Việt [illegible] đi thì [illegible] được.

Vậy xin viết thư cho hiệu [illegible] MONTÈS số 34 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, lấy nửa một thìa cà-phê, uống một thìa, thì 5 ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . 0 $ 90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá [illegible] 2 $ 25

DẦU GAN Cá TRÁO

Một lít. . . . . 12 $ 00

Bộ từ 1 $ 90 đến 2 $ 50 (tùy theo giá bạc) cho Nhà-[illegible] lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hoa rất thần hiệu (SIROP N[illegible])

Một chai. . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . . 4 $ 45

Bộ 6 $ 70 đến 6 $ 80

Sáu lọ. . . . . 24 $ 50

Bộ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11 $ 50

Bộ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc [illegible] bổ huyết

Một lọ . . . . . 11 $ 40

Bộ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh cảm [illegible] bệnh [illegible] bệnh cảm về [illegible] này (thường thấy [illegible] người hay là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến hỏi hiệu mua ở viện thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồi nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì khỏi trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 34, phố Paul-Bert, Hanoi

Trong võ-tuyển điện Bordeaux ngày 19 Août cũng có nói rằng Hoàng-thượng ngự lên Angers đã tới Beyrouth ngày hôm thứ năm.

Quan Nguyên-soái Gouraud có xuống tàu chúc mừng Hoàng-thượng. Hoàng-thượng có ngự lên bộ thăm trại binh Annam ở gần Beyrouth, và dự tiệc trà của Quan Nguyên-soái Gouraud đặt để mừng ngài. Buổi chiều, Hoàng-thượng lại ngự xuống tàu.

Quan Toàn-quyền Long sắp sang. — Cứ theo như báo *France-Indochine* thì quan Toàn-quyền Long chừng đến đầu tháng mười tây sẽ xuống tàu sang Đông Pháp để kịp khai Hội-đồng Chính-phủ, chứ ngài không qua đường Mỹ chân như lời đã đồn trước. Hội đồng fy chừng tháng mới tây thì họp, mà có lẽ họp tại Hanoi.

* * *

Quan quyền Toàn-quyền Baudoin cùng với gia-quyến ở Saigon có đi sang hôm 19 hồi 6 giờ thì sáng hôm nay lúc 11 giờ đã tới Phnom-penh. Khi ngài đi qua Soai-riêng và Ba-nam thì có các quan công-sứ và các quan chức cùng nhân dân trong hạt ra nghênh-tiếp. Quan Khâm-sứ L'Helgouarc'h cùng với các Hoàng-thân, các quan Thượng-thư Cao-mên, các quan chủ-sự các sở ra đón tại bến tàu Bassac. Suốt dọc đường ngài đi qua thì kéo cờ trang hoàng, nhân dân Cao-mên đến tỏ tình thân mến đối với quan Khâm-sứ cũ rất là đông đảo.

Buổi chiều quan Toàn-quyền có chủ tọa một kỳ hội-đồng bổ-thưởng của các quan thượng-thư Cao-mên. Trong kỳ hội-đồng fy có bàn đến những vấn-đề tổ chức lệ các tòa thẩm-phán Cao-mên cùng việc sửa đổi lại ngạch các quan tư-pháp và hành chính tại Cao-mên. Sau kỳ hội-đồng fy, quan Toàn-quyền sang với Baudoin phu-nhân và quan Khâm-sứ L'Helgouarc'h, có vào yết-kiến vua Sisowath. Trong khi đàm đạo rất là thân mật, vua Sisowath nhiều lần tỏ lòng hoan hỉ vì đã được một ông bạn thân fy chức thủ-hiến Thuộc-địa mà thân hành đến dự lễ Vạn-thọ của ngài năm thứ 63.

Tối hôm fy, hồi 20 giờ, tại phủ Khâm-sứ có đãi tiệc, mời tất cả các quan Hội-đồng Bảo-hộ cùng các quan lồng-trưởng các sở. Sau bữa tiệc fy quan Toàn-quyền có tiếp nhân dân đến chào ngài và qui phu-nhân đông lắm.

Sáng hôm nay, hồi 6 giờ, quan Toàn-quyền ở Phnom-penh đã đi Kampot rồi lên nhà nghỉ mát ở Boker cùng với phu-nhân và quan Khâm-sứ, MM. Lefèvre, giám-đốc công chính, Bénard, chánh fy sự công-chính.

Tàu « Malicieuse » đi Pnom-penh

Chiếc tàu *Malicieuse* đã chạy đi Pnom-penh sáng hôm 20 Août, chứng tối hôm nay thì tới nơi.

Quan Thống-sứ Bosc. — Có tin rằng quan Thống-sứ Bosc, nguyên Khâm-sứ Ai-lao hiện đang ở Paris, sắp sửa trở về Đông-Pháp.

Xin vào học viện Brieux. — Kể từ ngày thứ năm 31 Août đến hôm khai-trường, buổi sáng nào cũng vậy, từ 8 giờ đến 11 giờ, bà đốc nhận đơn xin học tại trường nữ-học Brieux, phố hàng Cót.

Ông bà nào xin học cho con nhớ ngày fy mà mang nộp những giấy sau nầy :

1° Đơn xin học ;

2° Giấy khai-sinh ;

3° Giấy quan thầy thuốc nhận thực đã chủng đậu rồi.

Thuyền chuyển trong ngạch các quan cai trị. — Quan Công sứ Retail tỉnh Thái bình vẻ nghỉ tại qui-quốc, chưa rõ quan cai trị nào đi Thái-bình thay ngài.

Cuộc đua xe đạp. — Đến tối 11 giờ fy 26 Août hồi 9 giờ sẽ có cuộc đua xe đạp tại trên trường đua ở đường Puginier.

Chương-trình cuộc đua fy như sau nầy :

1· Vòng chạy của các người đua.

2· Cuộc đua của Mégy Le Stumph, 1000 mètres 3 vòng.

3· Cuộc đua hạng nhất 1000 mètres 3 vòng. Ba giải là 20, 18, 14 p.

4· Cuộc đua hạng nhì 2000 mètres 6 vòng. Ba giải là 15, 12 9 p

5· Cuộc đua của Mégy-Le Stumph. (lần thứ hai) 1000 mètres 3 vòng.

6· Cuộc đua hạng ba 3000 mètres 9 vòng. Ba giải là 12, 9 7 p.

7· Cuộc đua sau cùng của Mégy-Le Stumph.

8· Người Tây chạy thi chân 1000 mètres 3 vòng. Ba giải là 7, 5, 3 p.

9· Cuộc đua xe chạy kiểu Hoa-kỳ 30 kilomètres 90 vòng. Ba giải là 35, 27, 21 p

10· Người Nam chạy thi chân 2 vòng. Năm giải là 5, 4, 3, 2, 1 p.

11· Cuộc đua xe cổ-nguyên Nam, 2000 mètres 6 vòng. Bốn giải là 7, 5, 3, 2 p

Việc giật giải thưởng chạy mau nhất trong kilomètre thì nay lại đặt lại.

Suốt trong tuần lễ trước ngày đua xe ở trên trường hễ tạnh ráo thì tối nào từ 20 giờ 30 đến 23 giờ cũng thắp đèn điện.

Trong tháng 9 tây sẽ có hai kỳ đua là ngày thứ bảy 9 và 23 Septembre.

Không ở đấy nữa

Hiệu QUẢNG-TẾ, bán các thứ thuốc và thuốc Hồi-nách, trước ở phố hàng Bè, số 8, nay mới dọn lại số 23[illegible] Phố Gia-ngư (Rue Tirant). Vậy các ông các bà có lòng chiếu cố, xin qua bộ lại đó. Còn như thư từ ở các tỉnh gửi về cho bản-hiệu, xin để như sau nầy :

QUẢNG-TẾ

Rue Tirant, N° 29[illegible]

HANOI

Mấy cái án không không được. — Cái án của Hội-đồng đề-hình ngày 23 Juin 1922 xử phạt tên Nguyễn-Liên phải phát lưu mà đo lên fy xin không án thì không được chấp đơn.

Các án phạt những tên Nam-giang-Xong, Sau-si-Tung, Ung-ping-Liang, Tchang quan-Phang Chung-pao-Man, Lưu xuan-Soi, Hoàng-Sam, Ninh-hoa-Thong phải phát lưu, tên Gương-Nhi phải hai năm tù và hai năm biệt xứ, tên Phan v-Sang phải phát lưu, Nong-v Nam phải 6 tháng tù và 1 năm biệt xứ mà những tên fy xin chống án thì đơn xin cũng không được chấp cả.

Chỗ phải ở. — Tên Đỗ-văn-Ky, bị Tòa-án bình thị nhất Bắc-kỳ ngày 20 Janvier 1916 phạt 10 năm khổ-sai và 10 năm biệt xứ vì ám-mưu với quân nghịch mà phải nước Pháp thì phải nhất định ở tại hạt Phúc-yên, theo như thể-lệ đã định trong điều thứ 9 chỉ dụ ngày 2) Octobre 1914.

Cuộc đánh số Cao-mên — Cuộc đánh số Cao-mên đáng lẽ mở ngày hôm qua 20 Août, nhưng cứ như nhà Ngân-hàng Đông pháp thì cuộc đánh số fy lại hoãn đến ngày 22.

MẮT CON CHÓ !

Một con chó tây biết nằn, trắn và vàng, cao nước 70 phân tây, to bè lực lưỡng, đêm hôm 11 Août 1922 hồi 9 giờ tối, trẻ con đương đi chơi từ phố Hàng gà cửa-đông ra đến ngõ Trạm, bỗng nó đứt xích chạy mất.

Vậy ông bà nào thấy nó đâu mà bảo giùm, sẽ xin hậu tạ, hay bắt được mà muốn fy chuộc thì cũng xin chuộc giá rất cao.

Hỏi tại bản-quán.

5331

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trừng-trị xử những việc sau nầy :

Ngăn trở việc quan và hành hung. — Hôm 29 Juillet vào buổi sáng, M. Combe làm sở Thương-chính cùng với mấy người linh đến bến đò ngang sang bến đầu điếm M. Bonnefont ở về tỉnh Bắc-giang để đưa mấy cái trát đòi mấy người làm ở đồn điền fy. Song người chở đò ngang ở bến fy lên là Ng-v Chuyên làm công cho M. Bonnefont thấy M. Combe cùng linh gọi, biết là người sở Thương-chính, lẫn mặt không chở đò ngang. Mãi một lúc lâu độ 40 phát đồng hồ người lái đò mới đưa thuyền sang đến. M. Combe cùng linh đưa trát xong, lúc ấy đò trở về thì tát và đã người lái đò mà những tình thì lấy bàng súng đâm. Đoạn rồi trói người lái đò fy giải đi làm biện bản thưa rằng ngăn trở việc quan và xin tòa bắt M. Bonnefont là chủ người lái đò fy phải chịu trách-nhiệm về việc kiện fy. Còn đồng người lái đò tên là N[illegible] v-Chuyên thì kiện M Combe về sự hành-hung.

Song hỏi người lái đò thì khai rằng khi M. Combe cùng linh đến bến thì không ở đó, mà khi ra thấy gọi thì chở đò sang đón ngay, chứ không có ngăn trở gì cả. M. Combe thì khai chỉ sai linh bắt người lái đò fy đi mà thôi, chứ không đánh đã gì cả.

Tòa hoãn việc trên fy đến thứ hai sau sẽ tuyên án, vì luật-sư hai bên đã cãi cả rồi, còn việc sau thì mới bắt đầu xong nguyên bị và chứng tá thì hoãn đến thứ hai 4 Septembre để nghe lời cãi của luật-sư hai bên rồi mới định án.

Còn nhiều việc nữa, chiều hôm nay đang xét.

Lời cảm ơn. Chúng tôi có lời cảm tạ các quan, các ngài và các bà đã gửi đồ phúng, gửi chia buồn và đi đưa đám thân mẫu chúng tôi hôm 27 tháng 6 (19 Août 1922). Trong khi bối rối, có việc gì sơ suất, xin các quan, các ngài và các bà lượng tình miễn thứ cho.

Cô ai tử : Vũ-Tông

Vũ-Nhữ

Nữ : Vũ-thị Nhu

Hôn : Hoàng-thị-Xuân

Vũ-thị-Hiếu

cùng gia-quyến đồng bái tạ

Đàn bà đi tối nên giữ — Tối thứ sáu trước, một người ở gái là Thi-Ba của một bà đầm ở phố Tràng-thi, đi qua đường Jauréguiberry, gần trường Kỹ-nghệ thì bị mấy đứa côn-đồ lấy dao đâm một nhát vào cánh tay phải và ở phía trên mắt tay trái rồi giật mất đôi hoa tai vàng. Người con gái tuy bị máu chảy nhiều, nhưng cũng không lấy gì làm nguy lắm.

Việc cướp bóc ở Hà thành ta tiến-bộ thật ! Mới qua 9 giờ tối, ở giữa phố đèn máy sáng sủa, mà quân gian-phi đã giở nghề ra, thưởng chỉ là ở các cửa ô thôi-nhỉ.

Ô-tô dụng nhau. — Đêm 18 vừa rồi, chiếc xe ô-tô của nhà Hôtel Métropôle với chiếc xe ô-tô của quan Công-sứ Hà-đông dụng phải nhau ở đường Henri Rivière, ngay trước cửa phủ Thống-sứ, không việc chi đến người, chỉ hư-hỏng xe mà thôi.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Đám nhau chỉ mạng — Chiều thứ sáu trước, hồi 6 giờ, ở bến tàu thủy, đường Maréchal Foch, một tên cu-li rút dao gâm đâm ngay một người lái đò ngã gục xuống, máu chảy ra lênh láng. Lúc bấy giờ có mọi viên đội Tây đưa một toán lính xuống tàu, trông thấy vậy, liền ra nắm lấy thằng hung-tợn kia thì nó chực thảo cái vỏ đao ma vứt đi cho mất tang, nhưng viên đội giữ được, liền tâm lấy đưa vào sở Cẩm cùng với con dao của nó. Người bị đâm thì ông đội cũng đưa vào Cẩm rồi lại cho liền đi xe vào nhà-thương. Ông đội tử-tế phết.

(Xem trang thứ tư).

Tin nước lên xuống

Triền sông Hồng-hà

	20 Août hồi 8 giờ	21 Août hồi 8 giờ
Lao-kay . .	80.51	80.21
Yên-bay . .	29 70	29.30
Viétri . . .	13.99	13.66
Hanoi . . .	9 80	9 50
Yên-yên . .	8 50	»
Bôa-bình . .	6 50	6 40
Tuyên-quang.	4.40	4.30
Phủ đoan . .	20.02	19.94
Phú Yên-bình	1.70	2.10

Triền sông Thái-bình

	20 Août hồi 6 giờ	21 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên :	19.70	19.60
Lim.	3.90	3.80
Phả Lạng-thương	3.35	3.28
Đáp-cầu . .	3.70	3.58
Phả-lại . . .	3 08	3.00

BÁO CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục nầy, để đăng những lời bố-cáo về việc riêng, giá đăng báo thì tùy việc, đã có thỏa-ước. Phàm những việc đăng ở mục nầy, xét lẽ tin, người fy nhận trách-nhiệm, chớ bản quán không biết rõ sự thể nào cả.

Ích-hữu-thư-xã

Đại hội-đồng bất thường

Ông Lê-đình-Khoa là người hơn tuổi trong ban Kiểm-soát hội Ích-hữu thư-xã đăng nhật-trình và đạt giấy đi mời các cổ-đông đến 27 Août 1922, đến họp đại hội - đồng bất thường. Vậy tôi xin có lời kính-cáo rằng : kỳ đại hội-đồng 30 Juillet 1922 không họp luật lệ, hiện tôi đương kiện lại hội-đồng Kiểm-soát ở tại Tòa-án Thương mại, thiết tưởng chưa nên họp đại hội-đồng nữa là phải, và chiếu trong chương-trình :

1· Miễn thù nhiệm nghạ từ trình của hội-đồng Kiểm-soát và chuẩn y cho thi hành mọi việc tạm thời, thì các cổ-đông ta hà ai chẳng biết tình hội, mà các việc tạm thời thi hành thời chỉ là hội-đồng Kiểm-soát muốn cùng các cổ-đông chứa phi-lộn liên kiến-cáo. Vậy thiết tưởng sự đó về phần riêng tôi với hội đồng Kiểm-soát, chắc cổ-đông không ai muốn dây vào.

2· Hai là xét sổ sách giấy má trong khi tôi còn đang làm việc. Vậy tôi chưa từ chức, và tôi còn đang xin Tòa mang giấy má sổ sách ra xét thì hội cũng gì phải xét, và tôi đã từ chức đâu mà chuẩn y được.

3· Điều thứ ba, tôi chưa từ chức thì bàn thể nào được chỉ-nhiệm mới, mà cộng nhận cho chính đáng được.

4· Bàn ban Kiểm-soát mới, vì ban Kiểm soát cũ đã hết hạn. Chiếu trong điều lệ thì niên-hạn hội năm đầu đến 31 Mars 1922 là hết hạn mà trong ban Kiểm-soát cổ ý không từ chức trước để toan hưởng phần lợi-tức cuối năm, nay các ông làm không hợp luật-lệ, để đến nỗi xảy ra kiện-cáo mà các ông định trát chống việc kiện cáo fy cho ban Kiểm-soát mới, thiết tưởng cũng không ai đại gì.

5· Sửa đổi điều lệ vì thay đổi chỉ-nhiệm, vậy tôi đã từ chức đâu mà sửa đổi điều-lệ được.

Vài lời kính-cáo các bạn cổ-đông lượng xét.

TRẦN-QUANG-HUY

Directeur gérant de la Société Ích-hữu-thư xã et de la Revue Bâu-thanh

3317 HANOI

BÁN ĐẤT

Bán một khu đất độ 800 thước vuông, ở phố hàng Cỏ (gần gare Hanoi).

Ai muốn mua từ 150 thước trở lên cứ bán.

Hỏi tại số 16 phố hàng Da.

3314

Quan Bốc-tơ Bicoman

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh :

Hồ sinh, chứng bệnh đàn-bà, càng con-gái, các chứng sài trẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang mai và bệnh ngoài da cùng những các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 6 giờ chiều. Ông nói số 314.

2047

CHO THUÊ HAY BÁN

Một cái nhà gạch có gác lại vựa chứa, chỗ để ô-tô, nhà mới làm và riêng để một hàng buôn bán to hay nhỏ.

Ở Cầu-họ (tỉnh Nam-định) gần ngay bờ sông, và cách nhà ga độ 200 thước.

Ai muốn mua thì hỏi tại :

1° M. Lê-văn-Cối, 46, Rue des Eloffes prolongée (1) à Hanoi ;

2° M. V. D. Hậu, 44 Rue du Commerce, à Haiphong.

3312

(1) « Phố Rue des Eloffes prolongée tên là cả thẳng phố hàng Cuốc đi ra, cạnh Đình cũ gần cả cạnh chợ Cửa Geobert.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường thú ở ngũ đồng Bảo-đại bệnh-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabet, Casablanca Port-Said (Ai-cập). Rước.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang-mai

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 22

« KHÁM BỆNH : Giờ ở đồng mặt lúa

3018

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục nầy, để đăng những lời bố-cáo về việc riêng, giá đăng báo thì tùy việc, đã có thỏa-ước. Phàm những việc đăng ở mục nầy, xét lẽ tin, người fy nhận trách-nhiệm, chớ bản quán không biết rõ sự thể nào cả.

Tên tôi là Đặng-ca-Minh, ở phố hàng Nâu, số 44, có lời kính-cáo chư ông chư bà biết rằng : Hàn-thị-Phan là thứ-thiếp của tôi (nhưng mà không có giấy giá-thú) xưa nay vẫn cãi cọ với mẹ tôi, mà mấy tháng nay chẳng biết vì cớ gì lại sinh biển, nên hôm 16 tháng tư Annam năm nay (12 Mai 1922) đã tầu cả quần áo tư trang về nhà ngoại, ngay lúc fy mẹ tôi đã trình hàng xóm láng diềng và trưởng-phố rồi. Sáng hôm qua là 25 tháng sáu Annam (17 Août 1922) thì fy sinh sự cãi nhau với mẹ tôi, ra cửa làm rầm rĩ, sau lại lên trình Cẩm hàng Bệu xin về nhà ngoại. Quan Cẩm phạt cả đôi bên, mỗi bên 0 p. 80, rồi hỏi chúng tôi thấy thị fy đã giờ lòng như thế thì đã trả lời rằng bằng lòng cho về rồi, và khi về nhà, mẹ tôi đã trình trưởng-phố và hàng xóm láng diềng rồi.

Vậy từ nay trở đi, thị fy không phải là người nhà chúng tôi nữa, chúng tôi không chịu trách nhiệm những sự của thị fy làm nữa.

Nay kính-cáo.

3316 ĐẶNG-CA-MINH

XIN XEM CHO KỸ

Phàm nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các-bạch cầu bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ ma lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho ra sự gian-ngoa tự rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

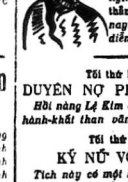
Nay kính,

Ed. Montès,

54 Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẴN-NHIÊN 祭



Sắp diễn tích « ĐỐI CHỮ ĐỒNG - TÂM » Tích này đã diễn một lần để hoan nghênh cuộc « Toàn-thắng » từ bốn năm nay, bây giờ mới diễn lại.

Tối thứ hai :

DUYÊN NỢ PHONG TRẦN

Hồi nàng Lệ Kim dắt mẹ chồng đi hành-khất than văn rất não-nuột.

Tối thứ ba :

KỲ NỮ VÔ TÌNH

Tích này có một hồi bỏ đem con đến thanh-lâu để dạy con tuyệt lệ tệ thú.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 16 đến thứ ba 22 Août 1922

Ba buổi ban ngày thì năm sẽ chỉ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Rất hay ! Rất lạ !

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

REINE LUMIÈRE

Thiên thứ mười

Nghỉ

QUANG-MINH HOÀNG HẬU

Hồi thứ mười một

CHÀNG CHARLOT LÀM TRÒ CHỮP ẢNH KHỈ-HẠI

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có chớp, chỉ trừ lối thứ hai và chiều thứ bảy

Tặng Võ Phi Hùng Cựu Hồ Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chụ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Tự refilms của Cornell

Thuốc lào lậu thuế. — Sở Thương-chính vừa bắt được một phường thuốc gánh cả thảy 6 bị thuốc lào cân được 150 cân. Những người ấy xin nộp 250 p. tiền phạt để lấy lại thuốc.

BẮC-NINH

Thuyên chuyển. — Ông Nguyễn-kinh-Sự, thương hạng phán-sự ngạch tòa Sơ Bắc-kỳ làm phán-sự ở tòa án đệ nhị cấp tỉnh Bắc-ninh, nay có nghị định đổi đi Hòa-bình, ông đã cầu trình chuyến xe lửa 6 giờ chiều hôm qua các anh em đồng sự tòa Sở và bến tòa án ra ga tiễn chân rất đông và ai cũng lấy làm nhớ tiếc.

VIỆT-TRÌ

Chết kẹp xe-lửa. — Đứa trẻ-con bị xe-lửa nghiền nát cả hai đầu gối chân trở xuống ở la-ga Vân phú, đem về nhà thương tỉnh Việt trì chữa, sáng hôm 19 tây bước thuốc được một lúc thì chết, chôn tại Việt-trì.

Cái rủi-ro này : phiên xe-lửa thứ nhất ở Yên-báy ra đi Hanoi, toa xe vào ga Vân-phú rồi, nhưng chưa dừng, thằng bé ấy nhảy lên toa xe để bỏ mấy cái thư, chân nó lại đi guốc trượt chân ngã. Từ Vân-phú về đến Việt trì, máu của thằng bé chảy ra nhiều quá đã cắm khẩu rồi.

Tên đứa bé ấy là Trần văn-Bản 15 tuổi, quán tại làng Cát-tải, tỉnh Hà-nam, là con thứ hai bà Lan bán hàng nước ở nhà ga Vân-phú, anh cuột nó làm phu khiêng, cũng ở ga ấy.

THÁI-BÌNH

Phát phần thưởng. — Trường Lương-xá thuộc tỉnh Thái-bình, trước ở các làng khác thì sự học rất là người lạnh. Từ khi nhờ có ông chánh hội-viên là Nguyễn đức Tá cùng với ông trợ-giáo là Nguyễn-đình-Hanh xin quan trên đi trương sang làng Mỹ-xá, đóng tại đình Ba-mae là chỗ rộng rãi và tiện lợi, thì sự học xem ra đã tiến bộ lắm.

Ngày 30 Juillet 1922, hồi 9 giờ sáng có làm lễ phát phần thưởng cho học-sinh. Lúc bấy giờ có mời những người phụ huynh học-sinh đến chứng kiến lễ phát phần thưởng. Khai liệt vị đến trường chỉnh tọa rồi, ông trợ-giáo có đọng lên đọc một bài diễn-thuyết, đoạn rồi ông hội-viên có giảng dụ cho học-sinh mấy lời, ai ai cũng lấy làm cảm động.

Ng đ-T. lai cảo

VIỆC KINH-ĐÔ

Chứng cảm-mạo, thời-khí. — Đã được nửa tháng nay, lắm người cảm bệnh thời chứng. Bệnh nầy bắt đầu làm con nóng lạnh rồi đến ho. Nhứt là khi hồ thời họ ngồi đi một hồi lâu, lại thêm dần dần mỏi mệt, chừng trong mười lăm ngày mới khỏi. Bệnh nầy nghe đâu từ Thừa-thiên trở vào phía nam thời nhiều hơn, mà trở ra phía bắc thời lại ít. Cách trị bệnh nầy dùng thuốc ki-ninh (quinine) rất là có công hiệu hơn là dùng thuốc bắc. Những khi mưa hạ mùa thu thay đổi là trong những khoảng tháng nầy thời người ta cần phải kiêng cữ hướng gió thời mới tránh khỏi bệnh hoạn vậy.

Thương giới tân văn

Ngày 21 Août 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước . . . . . 7 f. 00
Nhà Ngân-hàng 7 00

Tàu tới tàu đi

Tàu *Angkor* ở Marseille đã chạy ngày 28 Juillet

Tàu *Da ng* ở Colombo đã chạy đi Singapore ngày 13 Août

Tàu *Lieutenant de la Tour* ở Trung-hoa sang, chừng 26 Août thì tới Haiphong.

Tàu *Amboise* mang thư sang Pháp, đến ngày 25 Août ở Haiphong sẽ khởi hành.

Đấu giá

Ngày 25 Août 1921 hồi 9 giờ sáng tại tòa ba phủ Thống-sứ Hanoi sẽ đấu giá mua 25 tấn thóc cho súc-vật của các sở Thú-y ăn trong nửa năm cuối năm 1922.

同交 VÔI 呂宸

Vừa trắng, vừa rẻo, vừa quánh, vừa nở, tốt nhất Trung-Bắc lưỡng-kỳ là vôi Đồng-giao ; mua ngay của chủ lò bao giờ cũng vẫn rẻ. Xin hỏi :

NGUYỄN-CẢNH

14, Phố hàng Cỏ (Đồng xuân), Hanoi.

3469

BÁN BUÔN, BÁN LẺ



Các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ, hàng tây, hàng tầu và hàng Saigon v. v.

MỚI SANG :

Vải imperméable may áo đi mưa, nhiều màu đẹp và tốt lắm, nên viết giấy đến mua mau kẻo hết.

Cửa hàng sẵn có thợ may tây và ta rất khéo.

Kính cáo

NAM-THỊNH

Soieries et Tailleur

6, Rue des Cantonnais

HANOI

3015

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu dâu nai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng ghê lắm sự, vì sở làm cho bao môn nội giống của chúng ta. Ấy là bệnh hay mắc vậy. Bởi ấy người ta tưởng không đề phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm cần, sau đến đau nỏ làm cho yếu các phủ-tạng và làm cho giảm bớt cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời khí nào xảy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chớ người đã bị bệnh sao nhỏ nổi sức phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu dâu nai). Dùng thuốc nầy thì da mặt xanh, sức lực lại khỏe mạnh, cũng nhờ lại muốn làm ăn như thường, ăn uống cũng ngon, tuổi mạnh lại lừng.

Chỉ dùng tại lọ *Dragées Rabuteau*, thì khỏe; còn ai bị bệnh hay nhờ nữa.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả.

3264

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt.

THUỐC SOLUTION R. của ông BOLRÉ để chữa a-pi-pin

SOLUTION R. BOLRÉ

2 $ 50 một chai

Trên thuốc nước và thuốc uống thuốc nào phải tự đem qua Bào-chế người Pháp thì mới có thể mua được.

Goutte - MÉTHARSINATE - de Soude

1 $ 00 một lọ

Thuốc số này, bán đa-quý, mỗi một khác, nước làm việc gì đúng thuốc nay hay lắm.

Mấy thứ bán-chữa hay hơn :

Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm-vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho-gà SIROP PECTORAL đặc-cổ, số-mũi

Thuốc tạo chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTES

thuốc uống — 2 $ 00 lọ 30 viên

thuốc thụt — 6 - 90 một chai

Cách các chứng bệnh, chẳng ai mắc hay sẽ : uống thuốc vacsans antisyphilitique ra thứ thuốc arsobenzamide của Bác-sĩ Ehrlich và Hata. Thuốc nay đã trước được về sẽ người ốm lắm hay.

Gouttes - VIRGINIE -

1 $ 00 một lọ

Trị bệnh sinh dục ra bên ngoài. Kinh nghiệm không đến, hay là sợ, hãy kinh cáo đến hiệu, mấy ngày đau hàng, giá rẻ, xin chẳng lấy gì đắt cả.

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SÊ

Kính-ánh, đồ-ánh, thuốc-ánh hiệu LUMIÈRE và JODGLA và giấy-ánh, thuốc Citrate và thuốc Bromure

Bán cuộn và bán bao kín

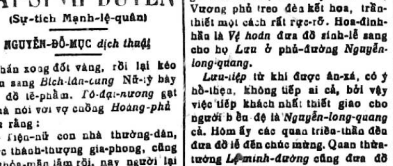
Bán cất và bán lẻ

• THUỐC DÉRÉ •

2 $ 98 một chai 1/1 litre

Trị bệnh giang mai đã ai mắc hay rồi. Dùng thuốc Ré rất là nên uống thuốc nầy cho tiệt nọc. Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc nay thì mấy chắc khỏi hẳn được. Thuốc nay rất hay, rất an, ai chẳng tin ai đều có kinh-dục, lại là sau cho người có bệnh. Muốn dùng thuốc, nếu trong mới thuốc thì nên mua mới chắc, đã mua rồi thì nên mua nữa. Thuốc Dérié 1 lít 2 $ 50 và 1 $ 50.

CÔ THẤY CON DAO NÀY



KHẮC VÀO LƯỠI DAO

thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền.

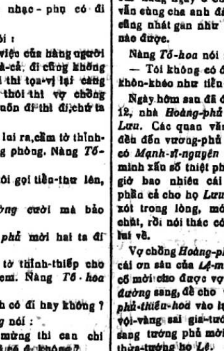
PACHOD Frères & Cie LYON

2050

JAZ

RÉVEIL DE PRÉCISION

Hạng thường



Hạng tốt

GIÁ : 30 $ 00

GIÁ : 45 $ 00

BÁN TẠI : GRANDS MAGASINS RÉUNIS, HANOI

2174

HỘI PHÁP-THƯƠNG TÂN-TẢI

Số 7, cạnh trường Y-viện

CÓ BÁN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.800 $ 00

CHO THUÊ : Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Sobilhot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đồng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.

3006

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 50 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.

Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON

Giá mua đồng niên 5 $ 00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người.
Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là: đồ bán cửa nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi ; mà khi đến hạn giữ tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy. mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở tráng số thì cứ số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cắt lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát. nhưng biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cũng có hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN,

133, Avenue Paul Doumer,

HAIPHONG.

2038

No 163

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Khẩn xong đất vàng, rồi lại kéo nhau sang *Bích-lân-tung* Nữ-lý bày các đồ tế-phẩm. *Tô-đại-nương* gọi đi mà nói với vợ chồng *Hoàng-phả kinh* rằng :

— Hiện-nữ con nhà thường-dân, được thánh-thương gia-phong, cũng đã thỏa-mãn lắm rồi, nay người lại tế-lễ thì vong-nô liệu nữ khi nào dám nhận

Vợ chồng *Hoàng-phả-kinh* nói :

— Lệnh-viên tiết-liệt như vậy, dẫu trăm lạy cũng đáng cúi sao !

Hoàng-phả thiếu-hoa chàm bương, rồi qui xuống lạy mấy lạy. Vợ chồng *Hoàng-phả-kinh* đứng sau, cũng cúi đầu vái. *Tô đại-nương* khóc ma nói rằng :

— Con được hưởng-dụng như thế này, cũng không còn hối-hận chi nữa. Mẹ cầu-nguyện cho con được chồng tên tiến-sĩ.

Tế xong, nữ tỳ đốt vàng, ai nấy đều lui ra. Bỗng thấy tòa Khám-thiên-giám sai người đưa bì-thiệp đến. Trong thiệp nói chọn được ngày 13 tháng 12 thì dẫn đỗ cưới, đến ngày 17 thì làm lễ thân-nghinh. Thời giờ thấm-thoắt, đã đến kỳ hành-sính. Vương phủ treo đèn kết hoa, trần-thiết một cách rất rực-rỡ. Hoa-đình-hầu là *Vệ hoán* đưa đỗ sính-lễ sang cho họ *Lưu* ở phủ-đường *Nguyễn-long-quang*.

Lưu-tiếp từ khi được ân-xá, có ý hổ-thẹn, không tiếp ai cả, bởi vậy việc tiếp khách nhất thiết giao cho người bà dì là *Nguyễn-long-quang* cả. Hôm ấy các quan triều-thần đều đưa đỗ tế đến chúc mừng. Quan thừa-tướng *Lệ-minh-đường* cũng đưa đỗ mừng đến.

Vợ chồng *Hoàng-phả-kinh* bàn nhau rằng :

— Nhà ta đội ơn quan thừa-tướng họ *Lệ* to lắm, nay nhân ngày cưới con, ta nên viết thiếp mời người và phu-nhân đến đây để cho vợ chồng nó lạy chào

Hoàng-phả thiếu-hoa nói :

— Điều ấy rất phải ! Nhưng còn nhạc-phụ người là *Lương-giám* và phu-nhân, cùng nghĩa-phụ người là *Khang-nhược sơn* và phu-nhân, ta cũng nên mời cả đến, mới không trái lễ.

Vợ chồng *Hoàng-phả kinh* nghe lời, viết 3 tờ thiếp mời, sai người đưa sang nhà quan thừa-tướng họ *Lương*. *Lương-giám* xem qua, rồi cầm trao cho *Lệ-minh-đường*. *Lệ-minh-đường* hỏi :

— Chẳng hay nhạc-phụ có đi không ?

Lương-giám nói :

— Đi phủ rồi là việc của hàng người tuổi trẻ, tư này già-cả, đi cũng không tiện. Vả có ta đi thì tọa-vị lại càng không tiện lắm, thôi thì vợ chồng con bàn nhau, muốn đi thì đi chứ ta đây xin chịu.

Lệ minh-đường lại ra, cầm tờ thiếp thứ hai trao cho trong phòng. Nàng *Tố-hoa* hỏi rằng :

— Nghĩa-phụ tôi gọi tiểu-thư lên, có việc chi thế ?

Lệ-minh-đường cười mà bảo rằng :

— Nhà *Hoàng phả* mời hai ta đi phủ rể.

Nói xong, trao tờ thiếp thứ ba cho nàng *Tố-hoa* xem. Nàng *Tố-hoa* nói :

— Tiểu-thư định có đi hay không ?

Lệ-minh-đường nói :

— Uống rượu mừng thì can chi mà không đi. Chị có đi không ?

Nàng *Tố-hoa* nói :

— Thân mẫu tôi bây giờ ở tại vương-phủ. Nếu tôi đi thì việc nầy bại-lộ ra mất !

Lệ-minh-đường nói :

— Chị thật vô-dạng, không bằng em hàng ngày ở chốn triều-đường, vẫn chúng cha anh đàm-luận. Nếu em cũng nhát gan như chị thì làm thế nào được.

Nàng *Tố-hoa* nói :

— Tôi không có được cái tài-linh khôn-khéo như tiên-thư !

Ngày hôm sau đã đến ngày 17 tháng 12, nhà *Hoàng-phả* làm lễ cưới họ *Lưu*. Các quan văn võ trong triều đều đến vương-phủ chúc mừng, chỉ có *Mạnh-sĩ-nguyên* nghĩ thầm : coi mình xấu số thiệt phận, thành ra bây giờ bao nhiêu cái sung-sướng đề phần cả cho họ *Lưu*. Nghĩ càng chua xót trong lòng, mới rỏ ngồi một chặt, rồi nói thác có việc cần, cáo-từ lui về.

Vợ chồng *Hoàng-phả-kinh* nghĩ cảm cái ơn sâu của *Lệ-minh-đường*, định cỗ mời cho được vợ chồng *Lệ-minh-đường* sang, để cho vợ chồng *Hoàng-phả-thiếu-hoa* vào lạy. Nghĩ vậy, lại vội-vàng sai gia-tướng cầm thiếp sang tướng phủ mời vợ chồng quan thừa-tướng họ *Lệ*.

Nữ-tỳ vào báo với *Lệ-minh-đường* rằng :

— Nhà *Hoàng phả* lại sai gia-tướng đến mời.

Lệ-minh-đường nói :

— Mày bảo người ta cứ về, rồi ta sẽ sang

Nữ-tỳ lui ra bảo gia-tướng nhà *Hoàng phả*. *Lệ-minh-đường* đội mũ thêu áo chỉnh-tề. Nàng *Tố hoa* cười mà bảo :

— Tiểu-thư định bắt chàng lạy thật đấy à ?

Lệ-minh-đường nói :

— Chàng tham vợ tươi, mà ta đây đã có công gây-dựng cho chàng được toàn-gia phú quí thì dẫu tôi vợ chồng ngày nay phải lạy ta, cũng đáng chứ sao !

Lệ-minh-đường bước vào nhà trong, gặp bà *Cảnh* phu-nhân (vợ *Lương-giám*) *Cảnh* phu-nhân hỏi :

— Hiền-tế có công đề-bạt giúp nhà *Hoàng-phả*, sao tiện nữ không cùng đi, để cho vợ chồng hắn lạy và uống mấy chén rượu mừng !

Lệ-minh-đường nói :

— Lệnh-viên quá khiêm, nhất-định không chịu đi.

Cảnh phu-nhân mỉm cười mà bảo rằng :

— Nhà *Hoàng-phả* tức là môn-hạ mình, can chi lại quá khiêm.

Lệ-minh-đường lên kiệu, thắng lối vương phủ. *Hoàng-phả thiếu-hoa* tất-tả ra đón, *Lệ-minh-đường* ngồi trong kiệu, sẽ gật đầu chào, rồi kiệu cứ đi thẳng vào tận nơi. Các quan văn võ đều xuống thềm nghênh-tiếp. *Lệ-minh-đường* xuống kiệu, thong-thỉnh bước vào.

Bấy giờ quan Tả-thừa-tướng *Lương-giám* không đến thì quan Hữu-thừa tướng *Lệ-minh-đường* tức là đầu cả trăm quan. Và *Lệ-minh-đường* lại là an-sư nhà *Hoàng-phả*, cho nên nhà *Hoàng-phả* mới ngồi chiếm trên nhất, rồi các quan văn võ cứ theo thứ-tự mà ngồi. *Hoàng-phả-kinh* ngồi tiếp *Lệ-minh-đường*, còn *Hoàng-phả thiếu-hoa* thì ngồi ở chiếu dưới.

Khi uống trà xong, *Hoàng-phả-kinh* hỏi *Lệ minh đường* rằng :

— *Lương* thừa-tướng tuổi già, chẳng tôi không dám cố mời, nhưng còn tôn phu-nhân, cớ sao không cùng ngài tới đây, để cho tiện-nhi được lạy chào.

Lệ-minh-đường nói :

— Nội-nhân tôi mấy hôm nay khó ở, vậy không thể sang mừng được, xin đại-nhân miễn cho.

Các quan đều cười mà nói rằng :

— Chỉ có quan thừa-tướng họ *Lệ* đây là ngại thật đề tỉnh. Mời ngài đến ngay.

(Còn nữa)

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN